

DANH SÁCH

Tổ chức giám định tư pháp và giám định viên tư pháp

(Kèm theo Công văn số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND Thành phố Hà Nội)

1. Tổ chức giám định tư pháp

STT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Điện thoại	Ghi chú
1	Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội	Số 40 Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	069.2196263	
2	Trung tâm Pháp y, Sở Y tế thành phố Hà Nội	Số 35 Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	024.6281.5013	

2. Giám định viên tư pháp

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm		
I	Kỹ thuật hình sự					
1	Lê Việt Dũng	26/9/1976	Chuyên trách		GD cháy, nổ	19/01/2018
2	Đình Gia Quyết	07/5/1969	Chuyên trách		GD hóa học	16/02/2017
3	Lê Minh Tiến	29/8/1967	Chuyên trách		GD dấu vết cơ học	23/9/2016
4	Nguyễn Văn Tuyền	20/9/1982	Chuyên trách		GD tài liệu	16/12/2019
5	Lê Thị Kim Tuyền	03/9/1984		Kiểm nhiệm	GD tài liệu	16/02/2017
6	Phạm Trần Nam	08/12/1980		Kiểm nhiệm	GD Hóa học	14/10/2015

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm		
7	Nguyễn Huy Anh	25/10/1980		Kiểm nhiệm	GĐ Sinh học	16/02/2017
8	Phùng Huy Thái	05/12/1976		Kiểm nhiệm	GĐ dấu vết cơ học	27/12/2019
9	Phạm Đình Đạo	1976	Chuyên trách		GĐ hóa học	16/02/2017
10	Khuất Anh Chương	07/4/1976	Chuyên trách		GĐ dấu vết cơ học	21/12/2018
11	Trịnh Chí Trung	21/10/1984	Chuyên trách		GĐ dấu vết đường vân	14/10/2015
12	Vũ Viết Vinh	08/7/1976		Kiểm nhiệm	GĐ dấu vết cơ học	14/10/2015
					GĐ dấu vết đường vân	16/02/2017
13	Phạm Việt Anh	05/11/1982		Kiểm nhiệm	GĐ kỹ thuật	02/8/2017
					GĐ súng, đạn	14/10/2015
14	Hồ Thu Trà	22/9/1984	Chuyên trách		GĐ dấu vết đường vân	23/9/2016
15	Tô Thị Loan	1985	Chuyên trách		GĐ tài liệu	19/10/2015
16	Trịnh Xuân Thu	29/10/1984	Chuyên trách		GĐ tài liệu	23/9/2016
17	Hoàng Thị Bích Hạnh	07/5/1989	Chuyên trách		GĐ tài liệu	02/8/2017
18	Hoàng Kiên Quyết	15/02/1990	Chuyên trách		GĐ tài liệu	02/8/2017
19	Hoàng Thị Thúy	03/3/1987	Chuyên trách		GĐ tài liệu	14/9/2020
20	Nguyễn Hương Giang	08/8/1994	Chuyên trách		GĐ tài liệu	14/9/2020

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm		
21	Đào Hoàng Hà	22/8/1991	Chuyên trách		GĐ dấu vết đường vân	14/9/2020
22	Nguyễn Vương Trường	19/6/1993	Chuyên trách		GĐ dấu vết đường vân	14/9/2020
23	Nguyễn Hồng Quân	03/5/1980	Chuyên trách		GĐ Hóa học	16/02/2017
24	Vũ Việt Cường	1976	Chuyên trách		GĐ Hóa học	16/02/2017
25	Nguyễn Văn Hùng	10/6/1970	Chuyên trách		GĐ Hóa học	16/02/2017
26	Nguyễn Hoàng Hùng	14/8/1978	Chuyên trách		GĐ Hóa học	16/02/2017
27	Nguyễn Thị Thành	17/9/1984	Chuyên trách		GĐ Hóa học	14/10/2015
28	Lê Khắc Nam	25/11/1980	Chuyên trách		GĐ Hóa học	14/10/2015
29	Trần Ngọc Chinh	06/10/1986	Chuyên trách		GĐ Hóa học	02/8/2017
30	Trương Trọng Việt	20/9/1984	Chuyên trách		GĐ Hóa học	16/02/2017
31	Tăng Đỗ Quyên	19/11/1974	Chuyên trách		GĐ Sinh học	16/02/2017
32	Nguyễn Trung Hợp	13/12/1979	Chuyên trách		GĐ Sinh học	16/02/2017
33	Nguyễn Phương Chi	06/9/1983	Chuyên trách		GĐ Sinh học	23/9/2016
34	Nguyễn Ngọc Tuyền	30/7/1988		Kiểm nhiệm	GĐ Sinh học	23/9/2016
35	Trần Huy Vũ	16/6/1988	Chuyên trách		GĐ Hóa học	14/9/2020
36	Nguyễn Thị Tuyền	06/9/1989	Chuyên trách		GĐ Hóa học	14/9/2020

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm		
37	Nguyễn Thanh Bình	01/12/1982	Chuyên trách		GĐ Hóa học	14/9/2020
38	Nguyễn Thị Phương	14/3/1989	Chuyên trách		GĐ Hóa học	14/9/2020
39	Tạ Thùy Linh	06/12/1990	Chuyên trách		GĐ Hóa học	14/9/2020
40	Nguyễn Văn Hà	1975	Chuyên trách		GĐ Hóa học	16/02/2017
41	Ngô Quang Tiến	1992	Chuyên trách		GĐ tài liệu	26/8/2021
42	Đỗ Ngọc Anh	1983		Kiểm nhiệm	GĐ đường vân	26/9/2022
43	Nguyễn Hữu Hưng	1997	Kiểm nhiệm		GĐ Kỹ thuật số điện tử	26/9/2022
44	Nguyễn Tuấn Hưng	1997	Kiểm nhiệm		GĐ Kỹ thuật số điện tử	26/9/2022
45	Cao Ngọc Tuyền	1992		Kiểm nhiệm	GĐ cơ học	26/10/2022
46	Nguyễn Quốc Hải	04/12/1964	Chuyên trách		GĐ pháp y	03/12/1996
47	Nguyễn Thanh Hải	03/3/1976	Chuyên trách		GĐ pháp y	24/5/2005
48	Nguyễn Anh Tuấn	09/01/1989	Chuyên trách		GĐ pháp y	09/5/2019
49	Nguyễn Đăng Kết	1993	Chuyên trách		GĐ pháp y	17/3/2023
50	Bùi Đức Tiến	1994	Chuyên trách		GĐ pháp y	17/3/2023
51	Bùi Sông Thao	1993	Chuyên trách		GĐ pháp y	17/3/2023
52	Lê Văn Phúc	1994	Chuyên trách		GĐ pháp y	17/3/2023

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Tình trạng		Lĩnh vực chuyên môn	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm giám định viên
			Chuyên trách	Kiểm nhiệm		
II	Pháp y					
1	Nguyễn Thị Ngọc Yến	13/11/1972	Chuyên trách		GĐ pháp y	28/4/2014
2	Trịnh Xuân Hà	22/5/1983	Chuyên trách		GĐ pháp y	11/10/2014
3	Phạm Huy Hoàng	11/02/1989	Chuyên trách		GĐ pháp y	12/01/2017
4	Khuất Hồng Tư	21/10/1974	Chuyên trách		GĐ pháp y	20/5/2022
5	Nguyễn Thị Việt Anh	04/3/1991	Chuyên trách		GĐ pháp y	07/5/2021
6	Hoàng Thị Thu Hà	1995	Chuyên trách		GĐ pháp y	06/12/2022